

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 48

Xin chào Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi! Mời xem “Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán”. Kinh văn từ thứ tám, hàng thứ hai. Phía trước chúng ta học đến “nhiễm tịnh”, hôm nay chúng ta xem từ câu sau cùng: “Chân tục”.

“Do thử trần tánh, bốn thể đồng như, tức thị chân dã, do thử trần tướng, duyên sanh huyễn hữu, tức thị tục giả”.

Bạn xem đây là chân tục một đôi, chính ngay trong vi trần thì thấy được. Cảnh giới đã chứng được trong Hoa Nghiêm, cùng khoa học hiện đại phát hiện ra đạo lý toàn tức, trong áo mật của vũ trụ là hoàn toàn tương ứng. Đó chính là ở trong tất cả pháp đều có thể thấy được tin tức viên mãn của khắp pháp giới hư không giới, nó không phải là bộ phận, mà là viên mãn. Khoa học gia mới vừa phát hiện, vẫn chưa chân thật sâu rộng vô tận như “Hoa Nghiêm” đã nói ra như vậy. Trong báo cáo, chúng ta xem thấy họ dùng một tấm hình để biểu thị lý luận toàn tức. Hình chụp là một hình người, đem tấm hình này cắt thành nhiều miếng nhỏ, mỗi một miếng nhỏ dưới ánh đèn chiếu vào đều có thể xem thấy một hình người hoàn chỉnh. Bạn đem tấm hình cắt vụn thành mấy mươi miếng, một trăm miếng, mỗi một tấm vụn đều có thể thấy được hoàn chỉnh, mỗi miếng đều thấy được hoàn chỉnh. Đây cũng là một loại áo mật của vũ trụ, được khoa học gia gần đây phát hiện.

Ở chỗ này chúng ta nói chính là toàn tức, là tự tánh pháp nhĩ như thị, nó vốn dĩ chính là như vậy. Cho nên trong vũ trụ đó lại có vi trần, trong vi trần lại có vũ trụ, trùng trùng vô tận. Đây là tánh đức, vốn dĩ chính là như vậy. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông xả, đến lúc nào bạn minh tâm kiến tánh thì cảnh giới này liền hiện tiền. Thế Tôn ở trong Hội “Hoa Nghiêm” giảng giải được tường tận đến như vậy, dụng ý rất sâu.

Thứ nhất, nói với chúng ta chút bí mật của vũ trụ, hiện tại có người gọi là yết bí. “Kinh Hoa Nghiêm” là yết bí. Quan trọng nhất là để người hậu học trên đạo Bồ Đề dùng Kinh luận này làm tiêu chuẩn ấn chứng. Chúng ta minh tâm kiến tánh có phải thật đã kiến tánh hay không? Nếu như thật đã thấy được, nhất định hoàn toàn tương ứng với trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói. Trên Kinh đã nói bạn

hoàn toàn có thể chúng đắc được, vậy bạn không sai, bạn chính là Phật tri Phật kiến. Nếu như bạn thấy được có bộ phận giống nhau, có bộ phận không giống nhau thì đó là giả, không phải là thật. Điểm này chúng ta cần phải rõ ràng. Cho nên Phật Kinh có hai tác dụng, một là giúp chúng ta đoạn nghi sanh tín, một là làm chứng minh cho chúng ta sau khi khế nhập cảnh giới.

Trong một trần, cái gì là thật? “Trần tánh”, tự tánh của một trần này. “Bản thể đồng như”; “như” chính là chân như, cho nên nó là thật. “Chân” là cái gì vậy? Chân tánh. Một trần này chính là chân tánh, nó không có tự thể, thể của nó là chân như. Chân như không có lớn nhỏ, không có trước sau, không có nhiễm tịnh, cũng không có chân vọng, đây gọi là chân tục. Cho nên bạn từ thể tánh của nó có thể thấy được chân, đó chính là “tự tánh thanh tịnh viên minh thể”. Nếu như từ trên tướng mà nói: “*Do thử trần tướng duyên sanh huyễn hữu*”, đây gọi là tục, đây chính là tục đế. Tướng này do đâu mà có? Việc này các đồng tu chúng ta đều rất dễ dàng đáp ra được: do một niệm bất giác. Đây chính là duyên. Một niệm bất giác liền sanh ra huyễn có. Huyễn có là cảnh giới tướng, người hiện đại chúng ta nói hiện tượng vật chất.

Vật chất từ nơi đâu mà có? Vật chất đích thực là không có, vật chất là huyễn có, bao gồm tất cả hiện tượng vật chất, ngày nay chúng ta gọi là núi sông đất đai, thậm chí đến địa cầu này chúng ta; ngay trong thái không rất nhiều rất nhiều tinh cầu đang vận hành đều là duyên sanh huyễn có. Đây gọi là tục đế. Huyễn có chính là nó không phải thật có, chân thật không có. Tánh của nó là thật, tướng của nó là giả, cho nên trên “Kinh Bát Nhã” Phật thường nói: “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”, bạn đừng cho tướng này là thật. Ngày nay chúng ta nhận lấy rất nhiều tội, phải sanh tử luân hồi khổ không nói ra lời, hiện tại thế giới này nhiều tai nạn đến như vậy là từ do đâu mà có? Truy cứu nguyên nhân căn bản của nó, chính là chúng ta đem huyễn có làm thành chân thật. Sai chính ngay chỗ này. Cho là chân thật sanh ra nghiệp lực, liền tạo nghiệp. Tạo nghiệp gì vậy? Muốn không chế nó, muốn nó là của mình. Vậy là sai rồi. Chẳng hề biết tâm này của chính mình là vọng tâm, chính là tâm tự tự lợi, tâm muốn không chế, muốn chiếm hữu, là giả, cũng là duyên sanh huyễn có, đều không phải là thật. Do vì nghiệp bất thiện mới đem nhất chân pháp giới biến thành sáu cõi luân hồi, biến ra rất nhiều tai nạn, đạo lý chính ngay chỗ này. Những đạo lý này chân thật hiểu được tường tận, hiểu rõ ràng rồi, bạn liền có thể hóa giải tai nạn. Làm cách nào để hóa giải? Không chấp trước, buông bỏ ý niệm chấp trước chiếm hữu, tai nạn liền

không còn. Cho nên tiêu tai miễn nạn không phải là một việc khó. Họa phước là một ý niệm sai lầm. Lý này rất sâu, sự tình rất phức tạp.

“Duyên sanh”, cái gì là duyên? Vô lượng nhân duyên đồng thời đầy đủ, cho nên cảnh giới cũng là đồng thời đốn hiện. Bạn xem thế nào? Trên tánh là thật, trên tướng là giả. Tục chính là giả. Không luận là thật hay là giả đều là không thể được. Đạo lý này nhất định phải hiểu. Cho nên sau khi bạn thấy đều buông xả thì tâm khai ý giải, trong tự tánh trí tuệ vô lượng liền hiện tiền, đức năng vô lượng cũng hiện tiền, tướng hảo vô lượng cũng hiện tiền.

Tướng hảo chính là Thế giới Hoa Tạng, tướng hảo chính là Thế giới Cực Lạc. Tại vì sao Hoa Tạng, Cực Lạc tốt đẹp đến như vậy? Cư dân ở nơi đó mỗi mỗi đều giác ngộ, mỗi mỗi đều tường tận, cho nên chúng sanh cư trú ở nơi đó không những không có chấp trước, họ cũng không có phân biệt, họ cũng sẽ không khởi tâm động niệm, cho nên gọi là Pháp giới Nhất chân. Chúng ta hy vọng sanh về Tịnh Độ, hy vọng sanh đến cõi Thật Báo Trang Nghiêm của Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Chí hướng này rất lớn.

Làm thế nào mới có thể sanh đến cõi Thật Báo Trang Nghiêm? Chỉ cần bạn làm đến không khởi tâm không động niệm, bạn không sanh cũng sanh, không muốn sanh vẫn phải sanh, vì sao vậy? Điều kiện của bạn đầy đủ, không khởi tâm không động niệm hiện ra cảnh giới chính là cõi Thật Báo Trang Nghiêm của Thế giới Cực Lạc. Cõi Thật Báo Trang Nghiêm từ đâu mà có? Không phải A Di Đà Phật tạo ra. Thiền sư Trung Phong khai thị trong Tam Thời Hệ Niệm, giảng được rất là rõ ràng: “*Duy tâm Tịnh Độ, tự tánh Di Đà*”. A Di Đà Phật từ đâu mà có? Là từ trong tự tánh ta biến hiện ra, trong tự tánh biến hiện ra chính là A Di Đà Phật, Thế giới Cực Lạc là tâm thanh tịnh của chúng ta biến hiện ra, duy tâm Tịnh Độ. Tâm gì vậy? Không khởi tâm không động niệm. Không khởi tâm không động niệm thì chân tâm hiện tiền, không phải vọng tâm. Chân tâm hiện Tịnh Độ, đạo lý chính ngay chỗ này.

Nếu như chúng ta vẫn khởi tâm động niệm thì không thể thấy được cõi Thật Báo. Không thấy cõi Thật Báo đổi một kênh đài khác, xuất hiện là gì vậy? Xuất hiện là Pháp Giới Bốn Thánh, đi vào trong mười pháp giới. Trong mười pháp giới có Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, cũng có bốn đẳng cấp, tùy thuộc vào chính bạn buông xả được bao nhiêu. Bạn buông xả được càng nhiều, bạn chứng được cảnh giới càng cao càng thù thắng; bạn buông xả được càng ít, cảnh giới liền kém một chút. Nếu như vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thấy đều có, thì

hiện ra cảnh giới chính là sáu cõi luân hồi, cảnh giới của chúng ta ngày nay. Thế nhưng duyên chúng ta cũng rất thù thắng, rất khó được, chúng ta đều đến nhân gian, đều đi đến cõi người, hơn nữa còn đồng ở chung một địa cầu này, đồng cư ngụ ở Đài Loan, duyên này rất sâu, không đơn giản. Nếu như mọi người ở nơi này đều học Phật pháp Đại Thừa, đều tường tận đạo lý mà Phật đã dạy, chúng ta thấu hiểu, chúng ta thật làm, làm như thế nào vậy? Y giáo phụng hành. Phật dạy bảo chúng ta, trước tiên đem tất cả bất thiện buông xả. Tất cả bất thiện buông bỏ, tai nạn hiện tiền của chúng ta liền không còn. Buông bỏ tham-sân-si-mạn, buông bỏ tự tư tự lợi, buông bỏ danh vọng lợi dưỡng, khu vực Đài Loan này liền thành Tịnh Độ. Tuy là không thể sánh được cõi Thật Báo Trang Nghiêm của Thế giới Cực Lạc, thế nhưng cũng có thể miễn cưỡng sánh được cõi Phạm Thánh Đồng Cư của Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Cõi Phạm Thánh Đồng Cư nơi đó không có tai nạn, thiên tai nhân họa đều không có, điểm này chúng ta có thể làm đến được. Nguyên lý chính là trên Kinh Đại Thừa Phật thường nói: “*Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”, đây là nguyên lý. Lại thường hay nói: “*Cảnh tùy tâm chuyển*”. Trong cảnh tùy tâm chuyển này dễ thấy nhất chính là thân thể của chúng ta.

Năm xưa Tiên sinh Phụng Nghi ở Đông Bắc, ông đầu tiên phát hiện ý niệm có thể cải đổi sức khỏe thân thể. Nếu như bạn có bệnh, không cần phải uống thuốc, dùng ý niệm có thể trị bệnh. Hiện tại, ông lại truyền cho đệ tử. Tiên sinh Lưu Hữu Sanh ở khắp nơi giảng về bệnh. Rất nhiều nghi nan tạp chúng, trung tây y đều bó tay hết cách, ông có thể cứu được họ, dùng ý niệm làm cho họ hồi phục khỏe mạnh. Ý niệm này cùng đồng một nguyên lý mà chúng ta ở đây đã nói, tâm tịnh thân liền thanh tịnh. Tại vì sao có thể có bệnh? Thân của bạn không trong sạch thì có bệnh độc, phải biết thân tâm bạn vốn dĩ không có bệnh độc. Sự việc này Phật sớm đã nói với chúng ta rồi. Bệnh độc nghiêm trọng nhất là gì? Tham-sân-si, ở trong Phật pháp gọi là ba độc phiền não. Nếu như bạn có tham sân si, hay nói cách khác, trong thân tâm bạn đã có bệnh độc nghiêm trọng, những bệnh độc thông thường bên ngoài thì bạn rất dễ dàng nhiễm phải. Đạo lý chính là như vậy. Nếu như chúng ta đem tham-sân-si buông xả, vứt bỏ đi, thân tâm của chúng ta khỏe mạnh, bệnh độc bên ngoài có nhiều hơn cũng không thể cảm nhiễm. Đây hiện tại gọi là năng lực miễn dịch, bạn có năng lực miễn dịch, bởi vì bạn không có tham sân si. Do đây có thể biết, hiện tại các nơi thông báo ôn dịch đang lan tràn, tổ chức vệ sinh thế giới cảnh báo chúng ta, mỗi năm càng ngày càng nghiêm trọng hơn. Nếu chúng ta đem tham-sân-si thấy đều buông xả, chính mình liền cụ bị năng lực miễn dịch tròn đầy. Cho dù tương lai bệnh truyền nhiễm lan rộng bao

nhiều, chúng ta ở nơi đó cũng sẽ không cảm nhiễm. Đạo lý này chính là như vậy. Chúng ta đã có bệnh, cho dù bệnh lạ gì, nếu hiểu được đạo lý này, biết được gốc bệnh này là gì, từ chỗ nào mà sinh, bạn đem nó buông xả, thì bệnh này tự nhiên liền khỏi. Đây là Vương Thiện Nhân, Lưu Thiện Nhân gần đây đang giảng giải mỗi ngày.

Một hai tháng gần đây, tôi nhận được rất nhiều những tin tức này, tôi xem thấy rất hoan hỷ, vì sao vậy? Chúng ta người tu hành, điều kiện thứ nhất thân thể phải khỏe mạnh. Sức khỏe không tốt, không thể tu hành. Thân an thì đạo long, đây là đạo lý nhất định cho nên nhất định phải có thân thể khỏe mạnh. Chúng ta nỗ lực từ nơi nền tảng này mà hướng lên trên. Đây là nhân đạo. Từ nhân đạo hướng lên trên là thiên đạo, hướng lên trên đó chính là Tịnh Độ, Pháp Giới Bốn Thánh. Từ Pháp Giới Bốn Thánh lại hướng lên trên đó chính là Pháp Giới Nhất Chân, không ngừng hướng nâng lên cao. “Kinh Hoa Nghiêm” mang đến cho chúng ta tin tức viên mãn.

Hai câu này là nói “chân tục”, ở trong một trần bạn xem thấy nhiễm tịnh, xem thấy chân tục. Lại hướng xuống dưới:

“Do u trần tướng, niệm niệm thiên biến, tức thị sanh tử, do quán trần tướng, sanh diệt tướng tận, không vô hữu thật, tức thị Niết Bàn”.

Đây là nói trong một vi trần, xem thấy sanh tử Niết Bàn. Vì sao thấy được sanh tử? Sanh tử chính là sanh diệt.

“Trần tướng” từ do đâu sanh ra? Từ trong ý niệm sanh ra. Ý niệm có sanh diệt, cho nên trần tướng có sanh diệt. Trần tướng là hiện tượng vật chất, có sanh diệt. Trong hiện tượng vật chất đều có hiện tượng tinh thần. Việc này chúng ta phải thường ghi nhớ lời giáo huấn của Bồ Tát Di Lặc: *“Tâm hữu sở niệm”*. Thế Tôn hỏi: *“Trong sở niệm này có mấy niệm, có mấy tướng, có mấy thức”*? Bởi vì vấn đề này vô cùng là quan trọng. Ý niệm sanh, hiện tượng liền xuất hiện; ý niệm không sanh, hiện tượng không có, cũng chính là nói hiện tượng vật chất cùng hiện tượng tinh thần thấy đều không có. Dáng vẻ của tự tánh tâm thanh tịnh hiện ra là gì? Là Thường Tịch Quang. Thường Tịch Quang không phải vật chất, cũng không phải tinh thần. Thế nhưng chỉ cần bạn vừa khởi niệm, Thường Tịch Quang sẽ biến hiện thành vật chất, đồng thời kiến-văn-giác-tri cũng xuất hiện. Nếu như chúng ta có phân biệt, không chỉ có kiến-văn-giác-tri, mà thọ-tướng-hành-thức cũng xuất hiện. Thọ-tướng-hành-thức là hiện tượng tinh thần. Ý niệm này thời gian bao lâu? Thời gian dài ngắn chính là hiện tượng vật chất cùng hiện

tượng tinh thần tồn tại bao lâu. Bồ Tát Di Lạc nói với chúng ta, một khay móng tay có ba mươi hai ức trăm ngàn niêm, hay nói cách khác, hiện tượng vật chất cùng hiện tượng tinh thần trong khoảng khay móng tay có ba mươi hai ức trăm ngàn cái sanh diệt. Ba mươi hai ức trăm ngàn là bao nhiêu? Cách tính của người Trung Quốc chúng ta là 320 triệu. Các vị ghi nhớ đơn vị này là triệu, cũng chính là nói một khay móng tay có 320 triệu lần sanh diệt. Bạn từ trong sanh diệt mà nhìn, sanh diệt chính là sanh tử. Ở trong một vi trần, tốc độ sanh diệt nhanh đến như vậy. Chúng ta xem thấy vi trần này tồn tại là thấy cái gì? Xem thấy là tướng tiếp nối tướng của nó. Chân tướng là gì? Chân tướng là giả, là huyễn tướng, căn bản không có tồn tại, cho nên trong “Kinh Bát Nhã” Phật thường nói “*vạn pháp giai không*”. Vạn pháp chính là nói thế giới vật chất, thế giới tinh thần đều là huyễn có, đều là không thể được.

Trên “Kinh Kim Cang” Phật nói ra thí dụ được quá hay: “*Tất cả hữu vi pháp*”, hữu vi là gì vậy? Có sanh có diệt. Hữu vi chính là có sanh diệt, bạn nói xem có pháp nào mà không sanh diệt? Hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần có sanh diệt. Định nghĩa trong Phật pháp, có sanh diệt thì không phải là thật, là giả, thật thì không sanh không diệt.

Trong sáu cõi, tuổi thọ dài nhất là trời Trường Thọ. Tứ Không Thiên, là trời Trường Thọ. Đặc biệt trong Tứ Không Thiên, giai tầng cao nhất gọi là Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ Thiên. Bạn sanh đến nơi đó thọ mạng dài bao nhiêu? Tám vạn đại kiếp. Một đại kiếp thời gian bao lâu? Trên Kinh Phật nói với chúng ta, thái dương hệ của chúng ta có sanh có diệt, có thành trụ hoại không. Thành trụ hoại không hợp lại gọi một đại kiếp, hay nói cách khác, thái dương hệ sanh diệt bao nhiêu lần? Tám vạn lần, thái dương hệ sanh diệt tám vạn lần. Thọ mạng của người Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ Thiên dài đến như vậy, chúng ta không có cách gì tưởng tượng ra, thời gian này quá dài. Thế nhưng ở trong thời không vô tận, tám vạn đại kiếp cũng là một khay móng tay, không tính vào đâu. Nhân gian này chúng ta thực tế mà nói thật đáng thương, không biết tự ái vẫn còn muốn tạo tội, làm sao xứng được với chính mình!

Thọ mạng nhân gian chúng ta dài thì tám chín mươi tuổi, một trăm tuổi, thọ mạng ngắn ba mươi - bốn mươi thì đi rất nhiều. Chúng ta ngay trong một đời này, bạn bè kết bạn cùng chơi lúc nhỏ, bốn mươi - năm mươi ra đi rất nhiều, cũng sắp gần một phần ba. Sáu mươi - bảy mươi thì càng nhiều, có thể sống đến tám mươi - chín mươi thì quá ít, không có được mấy người, một trăm tuổi gọi là hiếm lạ. Phật nói với chúng ta trời Đao Lợi cách chúng ta không xa, dục giới ở tầng trời

thứ hai. Tầng trời thứ nhất là trời Tứ Vương, tầng trời thứ hai là trời Đao Lợi. Phật nói một ngày của trời Đao Lợi (chúng ta có thời gian khác biệt) là nhân gian chúng ta một trăm năm. Nhân gian chúng ta sống một trăm tuổi là trường thọ, người ở trời Đao Lợi họ chỉ sống mới một ngày, bạn nói xem có ý nghĩa gì? Chúng ta rất là ngưỡng vọng đối với trời Đao Lợi, tuổi thọ dài, kỳ thật không phải, so với các cõi trời khác thọ mạng của họ cũng không xem là dài.

Hướng lên trên một tầng là trời Dạ Ma, vẫn là dục giới, tuổi thọ của trời Dạ Ma gấp đôi so với trời Đao Lợi, dài hơn nhiều! Một ngày của trời Dạ Ma, tính theo cách tính của nhân gian chúng ta, một ngày của họ là nhân gian chúng ta 200 năm. Vậy nhân gian chúng ta 100 tuổi, người trời Dạ Ma xem thấy, con người chúng ta rất đoan mạng, từ khi sanh ra đến khi chết chỉ nửa ngày. Bồ Tát Di Lặc ở trời Đâu Suất, muốn đến trời Đâu Suất vậy thì càng khó được. Một ngày của trời Đâu Suất là nhân gian chúng ta 400 năm. Bạn thử nghĩ xem, thọ mạng của người trời Đâu Suất là bốn ngàn tuổi. Chiếu theo cách tính của họ, một ngày là nhân gian chúng ta bốn trăm năm, một năm cũng là 365 ngày, thọ mạng của họ bốn ngàn tuổi, ở nhân gian chúng ta là 50 ức năm.

Đây là Thích Ca Mâu Ni Phật đem chân tướng của những chúng sanh này nói rõ với chúng ta thật tướng các pháp, do nguyên nhân gì tạo thành? Nghiệp lực. Nghiệp lực là chính mình tạo ra, tự làm tự chịu. Sanh thiên thì tâm của bạn phải thiện, lời nói phải thiện, hành vi phải thiện. Tiêu chuẩn của thiện, “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”, Kinh Tam Quy Ngũ Giới. Bạn có thể nỗ lực tu học liền có thể sanh trời Đâu Suất. Hướng lên trên nữa, đến trời Tha Hóa Tự Tại, trời Hóa Lạc. Trời Tha Hóa Tự Tại hướng lên trên nữa, ngoài thượng phẩm thập thiện ra, còn phải thêm vào thiên định, tứ thiên bát định. Cho nên nói Thế giới Ta Bà có 28 tầng trời, người nào thì có phần? Người người đều có phần. Không những 28 tầng trời chúng ta người người đều có phần, Pháp Giới Bốn Thánh ngoài sáu cõi chúng ta cũng có phần, thậm chí tất cả báo độ của chư Phật Như Lai chúng ta có phần hay không? Có phần, vì sao vậy? Duy tâm Tịnh Độ, tự tánh Như Lai, vì sao không có phần? Hiểu rõ rồi, muốn đến nơi nào thì đi đến nơi đó, một chút chướng ngại cũng không có.

Ngày nay chúng ta muốn đi nhưng đi không được, chướng ngại quá nhiều, vì sao vậy? Do bạn không buông xả, bạn có tham luyến đối với thế gian này. Bạn không chịu buông xả, bạn không thể đi được. Buông được càng nhiều thì nâng lên được càng cao. Thấy đều buông xả hết thì đạt lên đến tận đỉnh. Đỉnh cao nhất là cứu cánh viên mãn Phật. Thường Tịch Quang Tịnh Độ, bí quyết chính là vọng

phải buông, buông hết, “vọng tận thì hoàn nguyên”. Bạn xem bốn chữ đề mục của thiên văn chương này thật hay: “Vọng Tận Hoàn Nguyên”. Những thứ hư vọng này, bạn chấp trước nó, bạn chiếm hữu nó, bạn không chịu buông bỏ, bạn tích chứa nó lại liền sẽ đem bạn tích chứa vào trong sáu cõi ba đường. Một chút cũng không chịu buông xả, vậy thì bạn đọa đến thấp nhất. Thấp đến đâu vậy? Thấp đến A Tỳ Địa Ngục. Người A Tỳ Địa Ngục không chịu buông bỏ chút nào. Hiện tại nếu bạn gặp một người rất bòn xén, bỏ ra một đồng làm công đức họ lắc đầu không chịu, chúng ta biết được họ là chúng sanh của A Tỳ Địa Ngục, một xu cũng không bỏ ra, chấp trước nghiêm trọng. Nếu bạn gặp được người mà mời họ làm một ít việc tốt, họ đem hết tiền của có được đem ra hết không chừa lại xu nào, con người này là pháp giới Phật, không phải là người thông thường, vì sao vậy? Họ triệt để buông xả. Có thể buông xả một nửa, chúng ta biết được đó là Thiên nhân, đó cũng không phải là người thông thường, thế nhưng họ chưa ra khỏi tam giới, chưa siêu việt sáu cõi luân hồi. Những đạo lý này đều phải rõ ràng, đều phải hiểu. Mười pháp giới y chánh trang nghiêm, không phải là chuyên lợi của Phật Bồ Tát. Thấy đều từ trong tự tánh biến hiện ra.

Phật ở trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói được rất rõ ràng, rất tường tận: “*Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”, tâm hiện thức biến. Thức chúng ta vọng tưởng-phân biệt-chấp trước. Vọng tưởng là A Lại Da Thức, phân biệt là đệ lục thức, chấp trước là thức thứ bảy, nó đang khởi biến hóa, biến hóa thành ba đường sáu cõi, mười pháp giới. Hiểu rõ đạo lý này cũng xem là giác ngộ, giải ngộ. Vậy phải xem chúng ta có thiện căn hay không? Thiện căn là gì? Bạn có thể thật tin hay không? Không có chút hoài nghi nào đối với Phật Bồ Tát. Chúng ta tin tưởng đối với Phật Bồ Tát siêu vượt hơn lòng tin đối với khoa học, thật tin một chút hoài nghi cũng không có, đây gọi là tin. Phật Bồ Tát nói với bạn, bạn nghe hiểu, bạn tin tưởng, sau đó chính là hành. Hành là gì vậy? Hành chính là buông xả.

Phương pháp buông xả rất nhiều, trong Phật pháp gọi là hành môn, gọi là giải môn. Hành môn chính là buông xả. Tịnh Độ tông chúng ta niệm một câu “A Di Đà Phật” này là hành môn. Bạn liền biết được, niệm câu “A Di Đà Phật” này là buông xả. Cảnh giới hiện tiền, thuận cảnh khởi lên tâm tham, thuận tâm của chúng ta, ưa thích! Ưa thích thì thế nào? Ưa thích thì muốn chiếm hữu, chiếm riêng cho mình, lòng tham khởi lên. Tâm tham khởi lên tương ưng với cõi nào vậy? Tương ưng với cõi ngạ quỷ. Tham tài, tham danh, tham sắc, tham năm dục sáu trần, thậm chí học Phật pháp rồi thì tham Phật pháp, có thể thành Phật không? Không thể. Thành cái gì? Thành ngạ quỷ, lòng tham mà! Học Phật học đến sau

cùng biến thành ngã quý. Cho nên Phật dạy chúng ta, cảnh giới hiện tiền tâm này mới động, niệm thứ nhất khởi lên tâm tham, niệm thứ hai là “Nam Mô A Di Đà Phật”, đem tâm này đổi đi, đổi thành “A Di Đà Phật”. Bạn thấy A Di Đà Phật giúp bạn cái gì? Giúp cho bạn buông xả. Danh hiệu Phật niệm được gọi là có công phu. Nghịch cảnh hiện tiền không ưa thích, người chán ghét, việc chán ghét, rất không ưa thích nó, cảnh giới này hiện tiền tâm sân hận khởi lên. Sân hận tương ứng với cái gì? Sân hận tương ứng với địa ngục. Tham sân si phải biết, lòng tham biến ngã quý, sân hận là địa ngục, ngu si là súc sanh, đây gọi là ba độc phiền não, đối ứng cảm ứng chính là ba đường ác. Tâm sân hận mới sanh khởi lên, lập tức liền đem nó chuyển biến thành “A Di Đà Phật”. Cho nên chúng ta dùng là một niệm. Một niệm “A Di Đà Phật” này đánh bạt hết tất cả những ý niệm khác. Cho nên “A Di Đà Phật” là giúp chúng ta buông xả. Đến được Thế giới Cực Lạc rồi, đem “A Di Đà Phật” cũng buông xả, vậy thì chúng ta “Vọng Tận Hoàn Nguyên”. Chưa đến Thế giới Cực Lạc thì không thể buông xả A Di Đà Phật, đây là pháp bảo của chúng ta, bởi vì cái gì? Những thứ khác chúng ta rất không dễ gì buông xả, chúng ta có danh hiệu này làm cho các thứ khác thấy đều bị bài trừ. Phương pháp tốt! Nhà Phật nói hành môn có tám vạn bốn ngàn pháp môn, đều là phương pháp đối trị phiền não tập khí. Thế nhưng vô lượng pháp môn trong hành môn, thì tối diệu đơn giản dễ dàng chính là bốn chữ “A Di Đà Phật”. Chỉ cần khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước vừa khởi, lập tức liền A Di Đà Phật. Người này gọi là chân tu hành. Bạn xem đơn giản như vậy, dễ dàng như vậy, ổn định, đáng tin, mau chóng, không có pháp nào dễ dàng hơn. Không luận bạn ở trong nghề nghiệp nào đều không chướng ngại. Vào mọi lúc, ở mọi nơi đều có thể áp dụng được, không có chướng ngại, bạn nói xem pháp môn này thù thắng cỡ nào! Sau khi học rồi, rất khó được bạn phải biết dùng. Nếu bạn không biết dùng thì không còn cách nào, nếu biết dùng thì không ai không thành tựu. Cho nên biết được trong tất cả pháp niệm niệm sanh diệt, đây chính là sanh tử.

Câu phía sau:

“Do quán trần tướng sanh diệt tướng tận, không vô hữu thật”.

Đây gọi là “Niết Bàn”. Bạn thấy sanh tử Niết Bàn, cũng ở trong trần tướng thấy được. Chúng ta còn nghĩ đến điện ảnh, bởi vì tốc độ của điện ảnh chậm, bạn rất dễ dàng thể hội được. Hình ảnh âm thanh bạn xem thấy trên màn bạc điện ảnh; âm thanh, sắc tướng di động với tốc độ nhanh, mắt của chúng ta bị nó lừa, dường như là thật, bạn quay lại nhìn thử xem máy chiếu phim đó, thì bỗng nhiên hiểu ra. Trong máy chiếu phim hiển thị ra cái gì? Là từng tấm từng tấm phim nhựa ở trạng

thái tĩnh, không động. Ống kính của máy chiếu phim vừa mở ra, một tấm phim được chiếu lên màn bạc, nó lập tức đóng lại. Vừa mở vừa đóng thì gọi là sanh diệt. Lại mở ra là tấm thứ hai, không phải là tấm phía trước. Cho nên chúng ta xem thấy tướng trên màn bạc là liên tục, nó không phải là thật liên tục. Thật liên tục là một tấm. Ống kính không luận đóng mở đều là một tấm phim. Một tấm phim chúng ta xem thấy đều là tĩnh, không hề xem thấy động thái của nó, đó là một tấm. Cho nên chúng ta xem thấy là liên tục, tốc độ chuyển động nhanh, chiếu lên bức hình liên tục, đây gọi là pháp sanh diệt. Một tấm sanh lập tức liền diệt, tấm thứ hai lại sanh lập tức lại diệt, tấm thứ ba lại sanh, sanh rồi liền diệt. Hiện tượng này, Thế Tôn ở trong Hội Lăng Nghiêm nói rất hay, gọi là: “*Đương xứ xuất sanh, tùy xứ diệt tận*”.

Tốc độ của sanh diệt, hiện tại chúng ta chiếu theo cách nói của Bồ Tát Di Lặc, người hiện tại dùng giây làm đơn vị, chúng ta đem nó đổi tính thành giây, trong một giây có bao nhiêu lần sanh diệt? 1.280 triệu lần sanh diệt. Đơn vị là triệu. Cho nên trong Phật pháp nói: “*Bất sanh bất diệt*”, cái này có thể nói được thông. Nếu như nó không có sanh diệt, bạn nói nó bất sanh bất diệt, câu nói này gọi là lời thừa, không ý nghĩa. Nó đích thực có sanh có diệt. Có sanh có diệt nhưng nói nó không sanh không diệt chính là vì tốc độ của nó quá nhanh, chúng ta không cách gì biện biệt. Bạn nói nó sanh thì nó đã diệt, bạn nói nó diệt thì nó lại sanh. Có thể nói sanh diệt đồng thời, cũng có thể nói bất sanh bất diệt, những lời này đều là nói một sự việc. Đây là gì? Đây là chân tướng hiện tượng của chúng ta. Trong Phật Kinh nói chân tướng của pháp tướng, ở trong câu này chân tướng sanh diệt của trần tướng, “*sanh diệt tướng tận*”, không có, “*không vô hữu thật*”. Đây gọi là Niết Bàn.

“Niết Bàn” là tiếng Phạn, ý nghĩa chính là không có sanh diệt. Sanh diệt đồng thời thì bạn không tìm ra được nó sanh diệt. Cho nên hạt vi trần này có phải là Niết Bàn hay không? Phải! Bạn từ góc độ này mà nhìn là Niết Bàn, từ góc độ đó mà nhìn là sanh tử, sanh tử cùng Niết Bàn không hai! Đây là chân tướng sự thật. Phía sau nói phiền não Bồ Đề.

“Do trần tướng đại tiểu, giai thị vọng tâm phân biệt, tức thị phiền não, do trần tướng thể vốn không tịch, duyên lự tự tận, tức thị Bồ Đề”.

Phiền não cùng Bồ Đề là một không phải hai. Khi mê rồi Bồ Đề liền biến thành phiền não, khi giác ngộ phiền não chính là Bồ Đề, là một không phải hai. Lời này rất khó hiểu, vì sao vậy? Không phải cảnh giới hiện tiền của chúng ta.

Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói đều là cảnh giới của Pháp Thân Đại Sĩ, cũng chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của họ thấy đều buông xả rồi. Những lời nói này đối với họ mà nói, họ vừa nghe lập tức liền gật đầu, liền thừa nhận không sai chút nào, là cảnh giới của họ thân chứng. Chúng ta nghe rồi lắc đầu, nghe không hiểu.

“*Trần tướng đại tiểu*”. Vi trần là tướng nhỏ, thế giới là tướng lớn. Địa cầu này của chúng ta ở ngay trong thái không là một hạt tinh cầu rất nhỏ. Tôi ở đây dường như có một tấm hình, cho mọi người xem qua. Đây là ngoài thái không từ phía mặt trăng chụp về trái đất. Tấm hình này chụp được rất tốt, vì sao vậy? Chân thật rất viên mãn. Cũng giống như chúng ta xem trăng tròn ngày mười lăm vậy, xem được rất rõ ràng. Đây là một góc độ rất khó được, đúng lúc gặp được. Đây là người thái không lần đầu chụp. Bạn xem giống như nửa vàng trăng. Đây là địa cầu đang nhiễu quanh nguyệt cầu theo quỹ đạo, chụp được hình địa cầu. Tấm này cũng vậy, bên dưới đây là nguyệt cầu, mặt đất của nguyệt cầu. Bạn xem dường như địa cầu vừa mới nhô lên. Tấm hình này là ở trên mặt trăng nhìn địa cầu. Còn có một tấm cũng có thể nhìn thấy được rõ ràng. Bạn thấy ngay chỗ giữa này có một điểm sáng, chính là địa cầu. Tấm hình này khoa học gia nói với chúng ta, là phi thuyền không người lái của chúng ta. Ở ngoài thái không cách địa cầu chúng ta 40 ức dặm Anh, chụp được tấm hình này, tinh cầu rất nhỏ. Con người sau khi xem tấm hình này, nghĩ xem chúng ta sống trên địa cầu này chẳng phải giống như vi khuẩn vi sinh vật trong hạt vi trần, vẫn không cố gắng làm người, còn ngày ngày đầu đá lẫn nhau, bạn nói xem có ý nghĩa gì chứ? Tôi cảm thấy tấm hình này rất đáng để chúng ta suy ngẫm. Xem thấy hình này, con người liền tắt hết vọng niệm, quay đầu lại chúng ta thân cận Phật Bồ Tát, cố gắng cùng học với Phật Bồ Tát. Không nên cô phụ linh thể này của chính mình, hy vọng cũng có thể giống như chư Phật Như Lai vậy, ngay trong đời này đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Mức độ thấp nhất, chúng ta ngay trong một đời này quyết định được sanh Tịnh Độ Di Đà, không để uổng phí. Phải biết ở thế gian này, tất cả danh vọng lợi dưỡng là giả, bạn không có thứ gì có thể mang đi được. Ngạn ngữ đại đức xưa thường nói: “*Mọi thứ không thể mang đi, chỉ có nghiệp theo mình*”, hà tất phải tạo nghiệp? Tại vì sao không tranh thủ hiện tại thân tâm còn đang khỏe mạnh, thần trí còn rất rõ ràng mau mau buông xả.

Ở thế gian này, ngày tháng an vui hạnh phúc mỹ mãn nhất là gì? Ngày ngày mọi người cùng nhau học Kinh giáo. An vui! Học Kinh giáo thân cận Phật Bồ Tát. Ngày ngày cùng nhau niệm Phật.

Các vị hiểu rõ, niệm Phật là gì? Đem tất cả thiện và bất thiện tẩy đều niệm tiêu hết, buông xả hết! Đều đem nó niệm tiêu hết đây gọi là thật tinh tấn. Cùng nhau học tập giải môn, “*tâm khai ý giải*”. Cùng nhau niệm Phật là hành môn, tinh tấn không giải đãi, ngày tháng chúng ta trả i qua rất thiết thực, không uổng qua ngày nào. Người niệm Phật biết, một niệm này của chúng ta, ý niệm này mới sanh khởi đã trùm khắp hư không pháp giới.

Đoạn phía sau nói đến: “*Nhất trần hàm dung không hữu biên*”. Không là không gian, hữu là thời gian. Ý niệm chúng ta mới vừa sanh, tốc độ đó nhanh hơn so với tốc độ của ánh sáng. Tốc độ của sóng điện từ quá chậm, tốc độ ánh sáng từ mặt trời đến địa cầu còn phải hơn tám phút. Bạn thấy thời gian dài như vậy. Một ý niệm này của chúng ta vừa khởi đã khắp pháp giới hư không giới, đây là sóng tâm, sóng tư tưởng. Sóng tư tưởng, sóng tâm là nhanh nhất, vì sao vậy? Nó xúng tánh. Ý niệm vừa khởi lên biến khắp pháp giới hư không giới. Trong đây nói rõ một sự việc gì? Nói rõ mười phương ba đời tất cả chư Phật Như Lai lập tức liền nhận được tin tức. Ý niệm của chúng ta các Ngài lập tức liền biết. Chúng ta có niệm thiện, chúng ta có ý niệm thành Phật, chúng ta có ý niệm “Vọng Tận Hoàn Nguyên”, các Ngài liền sẽ gia trì chúng ta, các Ngài sẽ giúp đỡ, sẽ thành toàn chúng ta, vì sao vậy? Pháp nhĩ như thị, chúng ta đồng một thể! Khắp pháp giới hư không giới, vạn sự vạn vật cùng chính chúng ta là một thể. Một thể thì có lý nào không đưa tay ra để cứu giúp? Không có bất cứ điều kiện nào, cũng không có bất cứ lý do nào, các Ngài sẽ giúp chúng ta, sẽ thành tựu chúng ta. Chúng ta từ ngay chỗ này xây dựng lòng tin chân thật. Chư Phật Như Lai biết.

Chúng ta nghĩ lại xem, khoa học gia hiện tại nói với chúng ta, giữa vũ trụ đích thực có không gian duy thứ khác nhau. Từ trên lý mà nói, không gian duy thứ khác nhau số lượng là vô hạn. Cách nói này của khoa học gia cùng Phật pháp đã nói pháp giới là như nhau. Họ nói là không gian duy thứ khác nhau, trong Phật pháp gọi là pháp giới, pháp giới vô lượng vô biên, vì sao vậy? Phải biết pháp giới từ do đâu mà có? Từ trong phân biệt chấp trước biến hiện ra. Tâm phân biệt của chúng ta không có số lượng, ý niệm chấp trước của chúng ta cũng không có số lượng, cho nên pháp giới thì vô lượng vô biên. Phía trước chúng ta nêu ra thí dụ sáu cõi, hướng lên trên có hai mươi tám tầng trời, hướng xuống dưới súc sanh ngạ quỷ địa ngục. Ngạ quỷ súc sanh rất phức tạp, địa ngục cũng rất phức tạp, đây là cái gì? Đây là pháp giới khác nhau. Pháp giới khác nhau, ý niệm khác nhau, chính là không gian duy thứ khác nhau mà khoa học gia đã nói. Khoa học gia biết, cũng có thể chứng thực, thế nhưng họ không cách gì tiếp xúc được. Hiện tại

máy móc của khoa học vẫn chưa được, xem thử trải qua thêm vài năm nữa, có máy móc khoa học tiến bộ hơn hay không, giúp đỡ khoa học gia đột phá không gian duy thứ thì có thể mở to tầm mắt.

Trong Phật pháp sớm đã đột phá được không gian duy thứ, họ dùng phương pháp gì vậy? Họ dùng Thiên định. Bởi vì họ biết được không gian duy thứ khác nhau từ do đâu mà có, chính là nói mười pháp giới. Mười là đại biểu vô lượng, vô lượng vô biên pháp giới từ nơi đâu mà ra. Các đồng tu chúng ta có biết hay không? Nghĩ xem Thích Ca Mâu Ni Phật thường nói: “*Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”, chính do đây mà ra. Bởi vì mọi người nghĩ không như nhau, cho nên pháp giới không như nhau. Bạn xem khoa học gia biết không gian duy thứ khác nhau, nhưng họ không biết không gian duy thứ khác nhau do đâu mà có, họ không biết từ tâm tưởng sanh. Vậy bạn biết được nguyên nhân này thì dễ dàng, hiện tại ta không nghĩ thì chẳng phải đột phá rồi hay sao? Bạn nghĩ liền có, không nghĩ thì không có. Cho nên chỉ cần bạn không nghĩ, không nghĩ đến bất cứ thứ gì, liền đột phá không gian duy thứ. Không nghĩ gọi là thiên định. Bạn vừa nghĩ năm giới, nghĩ mười thiện, nghĩ luân lý, nghĩ đạo đức, nghĩ nhân quả, nghĩ thiện ác, thì sáu cõi liền hiện tiền. Nếu như những thứ này bạn thấy đều không nghĩ đến, sáu cõi bạn hoàn toàn mở ra, bạn đều thấy được. Chỉ cần bạn không nghĩ thấy đều thấy được, chướng ngại bên trong đều không còn, tùy thuộc vào sức định sâu cạn của bạn. Sức định này phải đạt đến Tứ thiên Bát định mà nhà Phật nói.

Kỳ thật Tứ thiên Bát định không phải của nhà Phật, mà là của Bà La Môn giáo thời thượng cổ. Lịch sử của Bà La Môn giáo, họ nói với tôi, có hơn mười ngàn năm lịch sử, cũng chính là sớm hơn mười ngàn năm so với Phật giáo. Thế nhưng nghiên cứu tôn giáo trên thế giới khẳng định lịch sử của họ chỉ ít có đến 8.500 năm, chỉ tính 8.500 năm. Hiện tại người ta nói Phật giáo chúng ta là 2.500 năm, họ cũng sớm hơn chúng ta 6.000 năm. Đây là tôn giáo cổ xưa nhất trên thế giới. Họ tu Tứ thiên Bát định, cho nên những đại đức, những truyền giáo sư của họ đều có công phu thiên định tương đối sâu, hay nói cách khác, đối với tình hình trong sáu cõi, họ rõ ràng tường tận. Phật Đà xuất hiện ở Ấn Độ, năm đầu tham học cũng thân cận Bà La Môn giáo, cho nên chúng ta có lý do tin tưởng. Tứ thiên Bát định của Thích Ca Mâu Ni Phật nhất định là công phu rất tốt, cho nên tường tận đối với sáu cõi. Dùng lời hiện tại của chúng ta mà nói, những người này biết được lẽ đương nhiên của nó, mà không biết được sở dĩ nhiên. Trong định họ thấy được cảnh giới là cảnh giới hiện lượng, không phải tỉ lượng. Bạn có công phu này

thì bạn thấy được, họ có công phu này họ cũng thấy được, rất nhiều người đều có công phu này đều thấy được, đây không phải là giả.

Thế nhưng bạn muốn hỏi, tại vì sao có sáu cõi, hiện tượng sáu cõi phát sanh lúc nào, ngoài sáu cõi ra còn có thế giới khác hay không? Những vấn đề này, Thế Tôn năm xưa khi còn ở đời không có người nào có thể giải đáp. Trong Tôn giáo không thể giải đáp, trong giới học thuật cũng không thể giải đáp, cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật đã học mười hai năm, đem những gì đã học trong mười hai năm thả đều buông xả. Điểm này rất quan trọng. Buông xả rồi, buông xả vào thiên định sâu hơn, khi vừa vào định “*đại triệt đại ngộ minh, tâm kiến tánh*”, đây là trong nhà Phật chúng ta nói “*ở dưới cội Bồ Đề nhìn sao sáng, đại triệt đại ngộ, kiến tánh thành Phật*”. Năm đó Thích Ca Mâu Ni Phật 30 tuổi, vấn đề được giải quyết, biết được sáu cõi do đâu mà ra, tại vì sao có ra sáu cõi, Ngài hiểu được. Ngoài sáu cõi ra thì khá khả quan, thấy đều tường tận sau khi xuất định trong hai thất. Chúng ta xem thấy Thích Ca Mâu Ni Phật ngồi nhập định dưới gốc cây bao lâu vậy? Hai thất (mười bốn ngày). Chúng ta xem thấy Ngài ngồi dưới gốc cây, thực tế ra Ngài đang trong định, đem cảnh giới minh tâm kiến tánh đó thấy đều nói ra cho chúng ta. Đây chính là “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”, giảng ở trong định.

Bộ Kinh này giảng xong, Bồ Tát Đại Long (cũng là Bồ Tát Đẳng giác), đem bộ Kinh điển này cất giữ ở trong Long Cung. Thế gian này, chúng ta không có người nào biết, mãi đến 600 năm sau, sau khi Thích Ca Mâu Ni Phật viên tịch 600 năm, Ấn Độ xuất hiện Bồ Tát Long Thọ. Bồ Tát Sơ Địa này thông minh tuyệt đỉnh, tất cả pháp mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói ra trong 49 năm, ông trong ba tháng thì học hết, thế là tâm ngạo mạn khởi lên, cho rằng thế giới này ông là đệ nhất, không người nào sánh được với ông. Lúc này giống như trên “Kinh Kim Cang” đã nói, đại Bồ Tát phải hộ niệm tiểu Bồ Tát, vì sao vậy? Vừa ngạo mạn thì đọa lạc, phải đến giúp đỡ họ, cho nên Bồ Tát Đại Long liền hiện một thân người, giao lưu với Bồ Tát Long Thọ. Bồ Tát Long Thọ so với Bồ Tát Đại Long vẫn là kém rất xa. Bồ Tát Đại Long liền nói với ông, Thế Tôn khi mới thành đạo đã giảng một bộ đại Kinh, cất ở nơi Long Cung, nếu ông có hứng thú, tôi dẫn ông đi xem. Bồ Tát Long Thọ rất vui mừng đi theo Ngài, ở trong Long Cung xem thấy “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”. Khi ông vừa xem thấy bộ Kinh này, tập khí ngạo mạn của ông liền không còn. Số lượng của Kinh này bao lớn? “*Mười Tam Thiên Đại Thiên thế giới vi trần kệ, một bốn thiên hạ vi trần phẩm*”. Bồ Tát Long Thọ vừa thấy bộ Kinh này, những gì của mình đã học thì quá ít,

không tính vào đâu, tâm ngạo mạn lập tức liền không còn. Ông xem thấy số lượng bộ Kinh này lớn đến như vậy, không phải chúng sanh Diêm Phù Đề (tức người trên địa cầu) có thể tiếp nhận được. Không cách gì tiếp nhận. Lại xem nó có Trung bản, cũng là quá lớn. Đến sau cùng xem loại thứ ba, là Tiểu bản. Tiểu bản là gì vậy? Cũng giống như Mục Lục Đề Yếu, giống như “Tứ Khố Toàn Thư” của chúng ta, là một bộ tùng thư lớn nhất của Trung Quốc, cũng là một người cả đời không cách gì đọc hết được. Nó có một bộ Mục Lục Đề Yếu, hiện tại toàn thư ở Đài Loan đóng bìa cứng, đem nó rút gọn, in thành 1.500 quyển. Mục Lục Đề Yếu chính là mục lục giản lược giới thiệu trong bộ sách này giảng những gì. Mục Lục Đề Yếu có năm quyển, đóng bìa cứng giống như Từ Điển vậy. Năm quyển hợp lại số lượng cũng to lớn như thế này. Bồ Tát Long Thọ xem thấy bộ này, chính là Mục Lục Đề Yếu của “Kinh Hoa Nghiêm”, bộ này được, bộ này đơn giản, ông đem nó học thuộc lòng.

Khi trở lại nhân gian, Ngài dùng văn tự viết ra, đây chính là bộ “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh” mà hiện tại chúng ta đang học, ở trong Long Cung là Mục Lục Đề Yếu của “Kinh Hoa Nghiêm”. Số lượng bao lớn? Mười vạn kệ, bốn mươi phẩm. Một kệ chính là bốn câu. Người Ấn Độ tính văn tự của quyển sách không phải tính từng chữ, họ gọi bốn câu là một kệ. Vậy mười vạn kệ chính là bốn mươi vạn câu. “Kinh Hoa Nghiêm” hiện tại của chúng ta dịch thành Trung văn chỉ có phân nửa nguyên bản. Kinh này quá lớn, mất đi rất nhiều, cho nên ba lần truyền đến Trung Quốc đều không phải là bản đầy đủ. Kinh này quá lớn. Tuy là không hoàn chỉnh, thế nhưng ý nghĩa có thể thấy ra được. Hiện tại lưu truyền ở thế gian duy nhất một quyển “Kinh Hoa Nghiêm” chính là bản dịch Trung văn, bản tiếng Phạn đã không còn. Tôi còn nghe có người nói với tôi, “Hoa Nghiêm 40” chính là một phẩm sau cùng, “Phổ Hiền Bồ Tát Hạnh Nguyên Phẩm” nguyên bản Phạn văn vẫn còn, các phần khác đều bị thất lạc, đều bị thất truyền. Cho nên chúng ta phải trân trọng đối với những pháp bảo này, phải nỗ lực học tập.

Hiện tại chúng ta hiểu rõ tu học Phật pháp không phải ở chỗ phải nghiên cứu bao nhiêu bộ Kinh điển, mà ở chỗ bạn phải buông xả. Chính là bởi vì bạn buông xả nên tự tánh của bạn liền hiện tiền, tất cả chư Phật nói ra Kinh điển bạn thấy đều tường tận, bạn không có thứ nào không biết. Cho nên vẫn là minh tâm kiến tánh quan trọng. Ở thế gian này phiền não tập khí nặng thực tế không thể buông xả, vậy thì đổi nơi khác để học, đi đến Thế giới Cực Lạc. Đây là pháp phương tiện. Đến Thế giới Cực Lạc, việc đầu tiên tuổi thọ của bạn dài, thân thể của bạn khỏe mạnh không hề bị bệnh. Hơn nữa Thế giới Cực Lạc có lão sư tốt, A Di Đà

Phật đích thân dạy bảo. Bạn nói nhiều người như vậy chắc là A Di Đà Phật phải mệt chết? A Di Đà Phật có biện pháp, Ngài có phân thân, đây là cực diệu! Ngài có thể phân vô lượng vô biên thân, từng người từng người mà dạy. Bạn xem sự đãi ngộ này ở đâu mà tìm? Nếu chân thật hiểu được, chân thật làm cho rõ ràng, bạn liền sẽ nói chỗ này tôi không đi không được, hạ quyết tâm ngay trong một đời này quyết định cầu sanh Tịnh Độ.

Cho nên “*trần tướng đại tiêu*”, lớn đến vũ trụ, nhỏ đến vi trần, đều là vọng tâm phân biệt biến hiện ra, duy thức sở biến. Thức tâm là vọng tâm. Chân tâm năng hiện, vọng tâm năng biến, đây chính là phiền não.

Ngạn ngữ Trung Quốc thường nói: “*Biết nhiều việc phiền não nhiều*”. Sự việc mà bạn biết nhiều thì phiền não sẽ nhiều, vì sao vậy? Phân biệt nhiều, chấp trước nhiều. Bạn muốn ít phiền não, tốt nhất những việc không cần biết đều không nên biết, tâm của bạn liền thanh tịnh, phiền não của bạn liền ít.

Năm xưa Đại sư Chương Gia dạy tôi không xem truyền hình, không nghe phát thanh, không xem tạp chí, không xem báo chí. Người khác nói xã hội rất loạn, tôi cảm thấy mỗi ngày đều rất thái bình, không việc gì, tôi không biết thứ gì, ngày ngày là thái bình thanh thế, không giống nhau! Các vị sống ở loạn thế, tôi sống ở trị thế, thế giới thái bình, làm sao giống nhau được! Họ có quyền lợi xuất bản những thứ này, quảng cáo những thứ này, ta cũng có quyền lợi không tiếp nhận, không nghe, không thấy. Tôi mỗi ngày xem tượng Phật Bồ Tát, ngày ngày xem Kinh Phật Bồ Tát, bạn nói xem thật an vui! Việc này chính mình phải biết giữ gìn mới được. Nhiều thế bị người khác mê hoặc, cho nên tu hành vào thời xưa, đều ở trong núi sâu. Dụng ý này chúng ta liền hiểu rõ, tận lượng né tránh tiếp xúc với xã hội thế tục, mục đích là gì? Ít phiền, ít não. Thế nhưng xã hội ngày nay không được, hiện tại trong núi đều có truyền hình. Núi sâu cổ miếu bạn đến nơi đó xem, mở lộ đến nơi, xe hơi có thể đến tận cửa lớn, tiếp theo vào bên trong xem thiết bị hiện đại hóa đầy đủ, mỗi một phòng đều có truyền hình, vậy còn có thể tu hành hay sao? Vậy không được.

Tu hành phải ghi nhớ, tu cái gì? “**Thanh tịnh-Bình đẳng-Giác**”. Chân tu hành, tâm của chúng ta có phải mỗi ngày thanh tịnh hơn không? Mỗi ngày thanh tịnh hơn khó! Chúng ta đem thời gian kéo dài hơn một chút, có phải mỗi năm thanh tịnh hơn không? Vậy thì dễ dàng thế hội. Tiến hơn một bước, tháng sau thanh tịnh hơn tháng trước, công phu tốt. Mỗi tháng mỗi một thanh tịnh bình đẳng hơn, mỗi tháng mỗi một có trí tuệ, con người này nhất định được sanh, hơn nữa

phẩm vị rất cao. Đây là việc thật, việc lớn mà ngay trong đời này phải nên làm, những thứ khác là giả. Bạn khởi tâm động niệm làm những việc khác là tạo nghiệp, khẳng định là phải luân hồi sáu cõi. Làm việc luân hồi sáu cõi, bạn làm sao có thể ra khỏi sáu cõi luân hồi? Không thể ra khỏi. Nếu muốn ra khỏi sáu cõi luân hồi, không còn trở lại sáu cõi luân hồi nữa, trong sáu cõi đều là tham-sân-si-mạn, đây là ba đường ác. Năm giới mười thiện là ba đường thiện, nhưng không ra khỏi sáu cõi luân hồi, không bằng lão thật thành thật niệm câu A Di Đà Phật. Câu A Di Đà Phật này không ở sáu cõi, trong sáu cõi ở cõi nào cũng không tìm ra được A Di Đà Phật, đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc tìm được. Cho nên A Di Đà Phật là một tín hiệu, giống như phi cơ phi hành trong không trung. Cái gì gọi là hàng lộ? Hàng lộ chính là tín hiệu. Bạn thường hay nghĩ đến tín hiệu này, cho dù A Di Đà Phật ở nơi nào, tín hiệu này khẳng định thẳng tắt cùng Ngài thông suốt vô ngại. Giữ chặt tín hiệu này quyết định có thể đạt đến, quyết không thể có sai lầm.

Phật hiệu niệm bằng cách nào? Có người hỏi tôi: ‘Pháp sư à! Có người niệm A Di Đà Phật, có người niệm A Mi Đà Phật, rốt cuộc cái nào là đúng?’. Chỉ cần trong lòng bạn nghĩ chính xác đều đúng. Đây là Phật pháp thù thắng! Cho nên Phật pháp trọng thực chất không trọng hình thức. Trong lòng chân thật có A Di Đà Phật, A Mi Đà Phật thì đều như nhau, chỉ cần trong lòng bạn thật có. Nhất là bạn sợ phát ra âm sai, e rằng tương lai có sai lầm, vậy bạn nghĩ đến “Thanh tịnh-Bình đẳng-Giác” trên “Kinh Vô Lượng Thọ” nói. Trong tâm “Thanh tịnh-Bình đẳng-Giác”, ta niệm A Di Đà Phật là đúng, niệm A Mi Đà Phật cũng đúng, ta niệm bốn chữ đúng, niệm sáu chữ cũng đúng, không nên ở chỗ này mà so đo. Tổng nguyên tắc chính là: *“Tâm tịnh thời cõi Phật tịnh”*.

“Thanh tịnh-Bình đẳng-Giác”, năm chữ này rất quan trọng. Chúng ta niệm Phật mục đích chính ngay chỗ này, đem tâm thanh tịnh của chúng ta niệm ra được. A Di Đà Phật không có ô nhiễm, A Di Đà Phật không có cao thấp. Không có cao thấp, tâm bình đẳng của chúng ta niệm ra. A Di Đà Phật không mê, không ngu si, giác mà không mê. Trái ngược A Di Đà Phật khẳng định là mê, không mê ở ba đường ác, vậy chính là mê ở ba đường thiện. Việc này nhất định phải biết. Ba đường ác, ba đường thiện đều không ra khỏi sáu cõi. Người không ra khỏi sáu cõi thì khổ! Chúng ta hy vọng chúng sanh sáu cõi cùng ở chung chúng ta, cùng nhau học tập, cùng nhau tu hành, tương lai đồng sanh Tịnh Độ, đồng chứng Bồ Đề. Phải có cái tâm nguyện này, giúp đỡ chính mình cũng là giúp đỡ tất cả chúng sanh.

Phía sau nói: **“Do trần tướng thể vốn không tịch, duyên lực tự tận tức thị Bồ Đề”**.

“Trần tướng”, chúng ta đem nó nói thành hiện tượng vật chất cùng hiện tượng tinh thần thì mọi người càng dễ dàng hiểu. Không luận là hiện tượng gì, tướng có thể không, cho nên Phật nói: *“Vạn pháp giai không”*. Vạn pháp giai không là từ trên thể mà nói, vạn pháp duyên sanh là từ trên tướng mà nói, tướng có thể không. Thể là không tịch. Bởi vì thể của nó là không tịch, cho nên tướng của nó là huyền tướng, không phải chân thật. Tướng, bất cứ hiện tượng nào quyết định không thể vĩnh hằng tồn tại, trên thực tế đều là sát na sanh diệt. Sát na sanh diệt chúng ta rất khó hiểu, rất không dễ dàng gì thể hội, tốc độ của nó thực tế quá nhanh. Nói sát na là khái niệm rất mơ hồ, trên “Nhân Vương Kinh” Phật nói như vậy. Phật cũng nói một khủy móng tay có 60 sát na, gọi một sát na là một phần 60 của cái khủy móng tay, thời gian này rất ngắn. Trong một sát na có 900 lần sanh diệt, đây là Thế Tôn đã nói trên “Kinh Nhân Vương”. Thế nhưng trong “Bồ Tát Xứ Thai Kinh” không nói vậy. “Bồ Tát Xứ Thai Kinh” chính là Thế Tôn hỏi Bồ Tát Di Lặc, Bồ Tát Di Lặc trả lời, cái đó quá vi tế. Cho nên chúng ta biết, Thế Tôn ở trên hội Nhân Vương là phương tiện nói, không phải chân thật nói. Chân thật nói thì tốc độ đó còn nhanh hơn nhiều. Bồ Tát Di Lặc nói với chúng ta rất tốt, Ngài nói ý niệm quá vi tế, cực kỳ vi tế, không thể chấp trì. Chấp cái gì? Bạn chấp trước không được, bạn không cách gì giữ được, nó bỗng chốc thì qua đi, tốc độ vô cùng nhanh chóng, nhanh hơn so với tốc độ ánh sáng. Việc này chúng ta nhất định phải biết. Cho nên từ trên tướng từ trên tánh mà nhìn không như nhau. Từ trên tánh mà nhìn nó là Bồ Đề, từ trên tướng mà nhìn nó là phiền não, vì sao vậy? Bên trong nó xen tạp có phân biệt chấp trước. Phân biệt chấp trước là phiền não, *“tánh thể không tịch duyên lực tự tận”*, nó vốn dĩ không có. Đây chính là Bồ Đề. Cho nên trong Phật pháp nói đoạn phiền não là một hình dung từ, là một thí dụ, không phải thật, vì sao vậy? Chân thật nếu như đoạn phiền não rồi thì Bồ Đề cũng đoạn luôn, Bồ Đề cũng không còn. Bồ Đề là tánh đức, nó không sanh không diệt, nó có. Cho nên chân thật nói pháp, trong Đại Thừa giáo cũng nói được rất nhiều: *“Chuyển phiền não thành Bồ Đề”*, *“chuyển sanh tử thành Niết Bàn”*. Buông xả thì chuyển biến, đây là thật. Phải biết Bồ Đề Niết Bàn đều là tánh đức của tự tánh, vốn sẵn có, không sanh không diệt. Sanh tử phiền não là giả, huyền tướng, nếu bạn hiểu rõ chân tướng, thực tế đích thực nó không thể được.

“Do trần tướng thể vô biến kế, tức thị Tiểu Thừa pháp dã”. Chỗ này nói đến tam tánh.

“Do trần tánh, vô sanh vô diệt, y tha tợ hữu, tức thị Đại Thừa pháp dã”.
Đây là hỏi trong một vi trần, làm sao có thể thấy ra được Đại Thừa Tiểu Thừa? Phật pháp chân thật không thể nghĩ bàn.

“Tam tánh”, chúng ta đơn giản giới thiệu qua trước **“biển kế sở chấp tánh”**. Trước tiên chúng ta phải biết, Phật Đà giáo học khế cơ khế lý, không có định pháp có thể nói, cho nên Ngài dạy người chân thật là do người mà có khác, do việc mà có khác, do thời mà có khác. Phật Kinh là linh động hoạt bát. Phương pháp dùng, Ngài dùng một câu nói để hình dung, gọi là phương tiện thiện xảo, rất là xảo diệu, có thể giúp đỡ bạn hoát nhiên đại ngộ. Hiện tại chúng ta học Phật, học được rất khổ cực, do nguyên nhân gì vậy? Lão sư tốt như vậy không có, tại vì sao không có? Nghiệp chướng của chúng ta quá nặng. Chư Phật Bồ Tát, tất cả thiện tri thức là có cảm ứng tương thông với chúng ta, nghiệp chướng của chúng ta nặng thì các Ngài không thể hiện tiền. Các Ngài theo chúng ta hiện tiền thì phải hiện ra nghiệp chướng cũng gần nặng như chúng ta vậy, cùng ở chung với chúng ta mới có thể nói được, mới hợp duyên. Trình độ kém quá nhiều thì không được! Bạn nói một nghiên cứu sinh đại học cùng các bạn nhỏ trường mẫu giáo có thể nói được không? Họ không thể nói được, đạo lý chính là như vậy. Cho nên nếu chúng ta muốn cùng tiếp xúc với Phật Bồ Tát thì chỉ có nâng cao chính mình, đem chính mình nâng cao lên đến trình độ của nghiên cứu sinh, chỉ đạo giáo thọ của nghiên cứu sinh liền xuất hiện. Phật Bồ Tát ứng cơ nói pháp, không phải không từ bi, đạo lý này nhất định phải hiểu.

Trong Duy thức học, đây là một tông phái của Phật giáo, đem vũ trụ vạn pháp phân thành ba loại tính chất. Ba loại tính chất này, chính là **“biển kế sở chấp, y tha khởi tánh, viên thành thật tánh”**. “Biển kế sở chấp tánh” chính là một trong ba tánh, một loại trong ba loại tính chất. Trong Đại Thừa giáo thường hay giải thích như vậy: **“Phàm phu chi vọng tình, biến kế độ nhất thiết pháp, danh vi biến kế”**. Ý nghĩa của lời nói này, phàm phu sáu cõi tình kiến của họ (tình kiến dùng lời hiện tại của chúng ta mà nói chính là thành kiến, tự cho là thế) kỳ thực đều sai, cho nên Phật pháp đem chữ tình này thêm vào chữ vọng. Trái ngược vọng tình là cái gì? Chân trí. Trí tuệ là chân thật. Vậy trí tuệ là gì? Trí tuệ là trí tuệ Bát Nhã vốn đầy đủ trong tự tánh. Bởi vì bạn có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cho nên đem nó biến thành tình thức. Thức là gì? Thức là phân biệt chấp trước, cho nên vọng tình chính là phân biệt chấp trước.

“Phổ biến kế độ tất cả pháp”. Độ là dò chừng, kế là tính toán. Bạn thấy chúng ta đối với tất cả pháp đều dò chừng, đều tính toán, hơn nữa phổ biến đối

với tất cả pháp. Tính toán cái gì? Nó là tên gì, tính chất của nó là gì, đều là hỏi qua cái này. Thấy người thì hỏi người ấy họ gì, tên gọi là gì, là nam hay là nữ, năm nay bao nhiêu tuổi, người ấy ở nơi nào... Điều tra một chút gọi là kế độ. Bạn làm sao mà so đo đến như vậy? Độ là dò chừng, dò xét phân lượng của họ, đây gọi là biến kế sở chấp. Biến kế sở chấp đều không phải là thật. Nói “*dĩ thử biến kế chi vọng tình, kế vô ngã vi ngã*”, đây là nói tính chất này mang đến cho chúng ta phiền não lớn. Trước tiên, vốn dĩ vô ngã, chính là “*vọng tình kế độ*”, ngay trong vô ngã họ muốn tìm cái ngã, ngã chấp, tìm cái gì? Tìm thành cái thân này của ta, đem cái thân xem là ta, vậy liền sanh ra thành kiến. Chấp trước, “*chấp vô pháp vi pháp*”. Tất cả pháp vốn dĩ không có hình tướng, cũng không có danh tự. Bạn xem Lão Tử trong “Đạo Đức Kinh”, câu đầu tiên nói: “*Danh khả danh, phi thường danh, đạo khả đạo, phi thường đạo*”. Đạo làm gì có danh? Người vốn dĩ không có tên họ, tên họ là bạn chính mình đặt ra, bạn chấp trước cái tên họ đó chính là bạn. Bạn vốn dĩ không có thân, bạn đầu thai được thân này, bạn liền chấp trước thân này là bạn. Phật pháp nói với chúng ta, chúng ta có ngã hay không? Có! “Có thường, có lạc, có ngã, có tịnh”, đây là bốn đức trong tự tánh, “thường-lạc-ngã-tịnh”, có chân ngã! Chân ngã không sanh không diệt, đó là thật. Hiện tại chúng ta hiểu lầm, đem giả ngã thành chân ngã.

Đại đức xưa có một thí dụ như vậy, chính là đem cái thân của ta thí dụ làm thành chân ngã, quần áo mà ta mặc đây là giả ngã. Y phục không phải là ta, y phục mặc lên người đã quá lâu là sai rồi. Đem cái chân ngã quên mất, đem y phục này xem thành ta, rất chấp trước đối với nó, vậy thì sai. Thí dụ này bạn dễ dàng hiểu được. Cái gì là chân ngã? Hiện tại triết học gia nước ngoài, họ thông minh hơn so với người thông thường, họ biết được thân không phải là ta, mà cái gì là ta? Linh hồn là ta. Người chết rồi, linh hồn đi đâu thai, linh hồn liền đi, thân thể không cần nữa, họ biết được cái thân này có sanh có diệt. Đây không phải ta, ta không sanh không diệt. Cách nói thông thường trong Tôn giáo, đặc biệt là ở Trung Quốc, người chết sau 49 ngày họ lại đi đầu thai, tùy theo nghiệp lực của họ mà chuyển biến. Trong sáu cõi họ lại đi tìm một cái thân, sau khi tìm được cái thân họ lại chấp trước thân đó là ta, họ lại mê. Chúng ta muốn hỏi linh hồn có phải là chân ngã không? Cũng không phải chân ngã. Chân ngã là cái gì? Chân ngã là tự tánh. Hoặc giả chúng ta thêm một chữ linh tánh, đây là chân ngã, không sanh không diệt. Tại vì sao thêm vào chữ linh? Nó có kiến-văn-giác-tri. Kiến-văn-giác-tri là tánh đức, chỉ cần có hiện tượng vật chất, nó liền ở trong đó. Nhỏ như một vi trần, nó vẫn là có kiến-văn-giác-tri.

Trong mười mấy năm gần đây, tôi quen biết Tiến sĩ Giang Bồn Thăng Nhật Bản. Ông dùng nước làm thí nghiệm (nước là khoáng vật), đã làm mấy ngàn lần thí nghiệm, chứng minh nước có kiến-văn-giác-tri. Chính là nước nó có thể thấy, nó có thể nghe, nó hiểu được ý của người. Chúng ta dùng thiện niệm đối với nó, nó có phản ứng rất tốt đẹp. Chúng ta dùng ác niệm đối với nó, nó liền phản ứng lại rất xấu, dường như là tỏ ra rất khó chịu vậy, nó có phản ứng. Cho nên thông qua thực nghiệm này, chứng minh trên Phật Kinh đã nói: “*Niệm niệm thành hình, hình giai hữu thức*”. Thức đó chính là kiến-văn-giác-tri. Linh tánh này không sanh không diệt. Không có duyên thì nó không hiện, đó chính là Đại sư Huệ Năng nói: “*Nào ngờ tự tánh vốn sẵn đầy đủ*”. Bạn không thể nói nó không có, nó không hiện. Nó có duyên, chính là có khởi tâm động niệm thì nó liền năng hiện. Hiện chính là Đại sư sau cùng đã nói: “*Năng sanh vạn pháp*”, chính là vũ trụ sinh mạng vạn sự vạn vật nó liền hiện ra, nhất thời đôn hiện. Trong thiên văn chương này đã nói được rất nhiều, rất tường tận, cho nên đây là biến kế sở chấp tánh trong ba tánh, chấp trước có pháp, chấp trước có thân. Đây chính là không biết chân tướng sự thật, hoàn toàn thấy sai, hoàn toàn nghĩ sai.

Ý nghĩa của câu này vẫn chưa giảng xong, hiện tại thời gian hết rồi, ngày mai chúng ta bắt đầu học từ ngay chỗ này, chính là Đại Thừa Tiểu Thừa.

Tốt rồi, hôm nay chúng ta học đến đây thôi. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 48)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 16/06/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cán dịch: Vọng Tây Cư Sĩ